TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:183 /2020/HNGĐ-ST
Ngày: 14 /9/ 2020
V/v "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Oanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Thanh Liêm
2. Ông Hồ Xuân Dũng
- *Thư ký phiên tòa: Bà Trần* Thị Hào
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 178/2020/TLST-HNST ngày 10 tháng 7 năm 2020, về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXX ST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1990 (Có mặt)
Địa chỉ: Hẻm 280 đường L, Tổ 9, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoài L, sinh năm 1989 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Khu vực P, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/7/2020, các văn bản tố tụng khác và tại phiên tòa nguyên đơn chị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Hoài L tổ chức cưới hỏi vào tháng 10 năm 2010 trước khi cưới có thời gian tìm hiểu khoảng 04 tháng rồi tự nguyện đi đến hôn nhân, có giấy đăng ký kết hôn do UBND xã N (Nay là phường N) cấp.

Sau khi cưới vợ chồng lập nghiệp ở Gia Lai, thuê nhà trọ tại thành phố PleiKu, mãi năm 2017 vợ chồng mới xây nhà tạm ở trên đất của cha mẹ chị, thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh L ham chơi với bạn bè, tham gia các tệ nạn bài bạc, không quan tâm đến vợ con, chị nhiều lần khuyên nhưng anh không sửa sai mà còn nóng tính, đánh đập vợ, cha mẹ hai bên gia đình nhiều lần hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Khoảng năm 2017 do anh đánh đập chị sưng cả mặt và bị thương tích chân tay và vì những mâu thuẫn lặt vặt khác nữa, chị đã làm đơn ly hôn gởi Tòa án nhân dân thành phố P, sau đó Tòa hòa giải, anh L cũng hứa sửa sai nên chị rút đơn quay về chung sống, thời gian sau đó anh L vẫn tính nào tật nấy, vợ chồng thường lời qua tiếng lại vì những chuyện vặt trong

sinh hoạt cuộc sống thường ngày, anh ham chơi cờ bạc, và gây nợ nần nhiều người đến đòi nợ, anh L bỏ về phía cha mẹ chồng ở phường N sống từ tháng 4/2020 đến nay, không ai quan tâm đến đến ai. Hiện chị không còn tình cảm với chồng, yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoài L.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Linh N, sinh ngày 21/7/2011 đang ở với vợ. Nếu ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con, mỗi tháng 2.000.000đ. Hiện chị mua bán hàng tạp hóa, thu nhập bình quân 8.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung và nợ: Chị T không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại bản tự khai và biên bản ghi lời khai bị đơn anh Nguyễn Hoài L trình bày: Anh thống nhất như lời trình bày của chị T về thời điểm kết hôn, điều kiện kết hôn và quá trình chung sống, con chung nhưng nguyên nhân mâu thuẫn do anh ham chơi với bạn bè, có tham gia đá gà gây nợ nần, vợ chồng lời qua tiếng lại, gia đình cha mẹ có hòa giải, anh tự bỏ về N sống từ tháng 4/2020 cho đến nay, anh vẫn thường xuyên gọi điện thoại hỏi thăm vợ con, nhưng vợ không nghe máy. Trước đây có vài lần anh đánh vợ vài bạt tai do bạn bè chồng tới nhà chơi vợ ăn nói thiếu tế nhị với chồng, anh nóng tính có đánh vợ, vợ làm đơn ly hôn gửi Tòa án, sau đó vợ rút đơn. Hiện anh còn tình cảm với vợ, không đồng ý ly hôn. Hiện anh đã trả gần xong nợ tiền cờ bạc, anh hứa sẽ không ham chơi bài bạc gì, mong vợ chồng quay lại chung sống cùng nuôi dạy con cái.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Linh N, sinh ngày 21/7/2011 đang ở với vợ. Nếu ly hôn, anh yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu vợ cấp dưỡng nuôi con, anh làm nghề cơ khí thu nhập bình quân 10.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung: Anh không tranh chấp tài sản, không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến nay, tất cả các hoạt động tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đều tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự còn việc chấp hành pháp luật của các đương sự, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thanh T ly hôn với anh Nguyễn Hoài L.

Về con chung: Giao cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Linh N, sinh ngày 27/01/2011, anh L cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Về tài sản và nợ: Anh L và chị T không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về mặt tố tụng:

[1.1**]**Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hoài L và yêu cầu giải quyết về con

chung, nên xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con " theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn anh Nguyễn Hoài L đang cư trú tại phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định nên theo khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 BLTTDS, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thị xã A.

[1.2**]** Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Nguyễn Hoài L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh L vẫn vắng mặt, không có lý do, theo điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh L.

[2]Về mặt nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Hoài L tự nguyện đi đến hôn nhân, có tổ chức cưới hỏi và có đăng ký kết hôn, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, chị T và anh L cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng do anh L ham chơi, mê bài bạc gây nợ nần, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, giữa anh chị luôn kình cãi nhau, ngoài ra còn mâu thuẫn những chuyện vặt trong cuộc sống hàng ngày, trước đây anh chị đã được Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G hòa giải nên vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng anh L không thay đổi vẫn tính nào tật nấy. Hiện anh L nợ nần do cờ bạc chưa trả hết, qua lần hòa giải tại Tòa, anh L mong muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình, nhưng anh không có kế hoạch nào để vợ chồng đoàn tụ.

Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình *"vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình…"* và quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Ly hôn theo yêu cầu của một bên *"...nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có ... vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được"*.Từ viện dẫn pháp luật với các chứng cứ phân tích ở trên, thể hiện mâu thuẫn giữa anh chị thật sự đã trầm trọng, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài, do đó HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung:

Đối với yêu cầu nuôi con: Vợ chồng có 01 người con chung tên Nguyễn Linh N, sinh ngày 21/7/2011 hiện cháu N đang ở với chị T, anh chị đều có yêu cầu nuôi người con chung. Việc nuôi con là căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con, xem xét các điều kiện, bảo đảm việc học hành và các điều kiện về thể chất đủ cho việc sinh hoạt, và phát triển tốt về tinh thần các con. Thời gian qua cháu N ở cùng với chị T, cháu được mẹ chăm sóc đã thích nghi việc ăn uống, học hành và lời trình bày của cháu N mong muốn được ở với mẹ, hiện chị T có việc làm, có nơi ở và có thu nhập ổn định, đảm bảo việc chăm sóc nuôi dưỡng cho cháu N. Qua phân tích trên, HĐXX giao người con chung cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng sau ly hôn là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con*: Qua xem xét mức thu nhập của anh L, chị T và mức chi phí sinh hoạt của con, ở thời điểm hiện nay và trách nhiệm nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con. HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu của chị T, buộc anh L có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi người con chung, với mức cấp dưỡng mỗi

tháng 1.000.000đ là phù hợp quy định tại Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 9/2020, còn về phương thức cấp dưỡng và thời điểm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng, căn cứ theo Điều 117 và 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung và nợ: Chị T và anh L không yêu cầu nên miễn xét.

[2.4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 BLTTDS và Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì chị T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Theo Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì anh L phải chịu án phí cấp dưỡng 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng).

[3] Đề nghị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A phù hợp với nhận định trên nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, 35, 39, 147, 227,228 271 và Điều 273 của BLTTDS; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 116, 117 và Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thanh T ly hôn với anh Nguyễn Hoài L.

2. Về việc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn:

Giao người con tên Nguyễn Linh N, sinh ngày 21/7/2011 cho chị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Buộc anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, với mức cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 9/2020 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng thuộc một trong các trường hợp được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của các con, các bên có quyền yêu cầu Tòa giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc về thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ: Chị T và anh L không yêu cầu nên miễn xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001305 ngày 10/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A. Buộc anh Nguyễn Hoài L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

5.Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả khác khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thanh T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Hoài L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
-Tòa án ND tỉnh Bình Định.
-VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS. TX An Nhơn;
- UBND Phường Nhơn Hòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kiều Oanh